

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2018/HSST

Ngày: 06/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Ty, bà Lê Thị Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Ngọc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Ch**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1982; nơi sinh: Nam Định; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ X, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Quang S (Đã chết) và bà Phạm Thị S1, sinh năm 1952, hiện sinh sống tại Thôn X, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có bốn anh em; vợ là Huỳnh Thị H, sinh năm 1985, hiện sinh sống tại phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (Có mặt).

Bị hại: Ông Trần Văn L, sinh năm 1941, (Đã chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1973, (Là con ông Trần Văn L);

Trú tại: Số 186/2A đường H, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, (Vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thành D, sinh năm 1963;

Trú tại: Số 203/1 đường Trần Phú, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Ch đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/4/2004. Vào khoảng 06 giờ 20 phút ngày 17/8/2017, Ch điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 49G1-132-67 lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt. Khi đến ngã ba đường Nguyễn Văn Cừ và Quốc lộ 20, phường L, thành phố B thì có tín hiệu đèn đỏ. Ch quan sát trên cột đèn tín hiệu giao thông có biển báo: *"Xe hai bánh được phép đi thẳng khi đèn đỏ"* nên Ch điều khiển xe đi tiếp. Sau khi vào giao lộ thì Ch tăng tốc cho xe chạy nhanh hơn, ngay lúc đó Ch quan sát về phía trước cách khoảng 10 mét có một xe mô tô biển số 29-618-K8 do ông Trần Văn L điều khiển chạy cùng chiều đang chuyển hướng sang đường Nguyễn Văn Cừ. Thấy vậy Ch đạp phanh và đánh tay lái sang bên trái để tránh, tuy nhiên do xe chạy nhanh mà khoảng cách lại quá gần nên xe của Ch đã tông vào xe của ông L, làm hai xe và người ngã xuống đường. Hậu quả làm ông Trần Văn L tử vong trên đường đi cấp cứu, bị cáo Ch cũng bị thương nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định tại km 121+ 300 Quốc lộ 20, phường L, thành phố Bảo Lộc. Mặt đường được trải nhựa bê tông phẳng, thẳng, rộng 15m, có vạch sơn màu trắng đứt đoạn kẻ tim đường. Phần đường bên phải theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt rộng 7,5m có vạch sơn màu trắng liền nét phân chia các làn đường, làn đường phía trong rộng 3,55m. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt làm mép đường chuẩn đo tới các vị trí dấu vết tại hiện trường như sau:

Số 01 là điểm đầu vết phanh bánh xe mô tô biển số 49G1-132.67 để lại trên mặt đường. Vết phanh in đậm có chiều hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt dài 4,65m; điểm đầu vết phanh cách mép đường chuẩn là 3,7m.

Số 02 là vết chà lết bánh xe mô tô biển số 49G1-132.67 để lại trên mặt đường. Vết chà lết in đậm đều có chiều hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt, dài 1,2m; điểm đầu vết chà lết cách mép đường chuẩn là 3,8m.

Số 03 là điểm đầu vết chà lết bánh xe mô tô 29-618.K8 để lại trên mặt đường. Vết chà lết bánh xe in đậm, cong từ bên trái sang bên phải theo hướng mô tả. Số 03 cách mép đường chuẩn là 3,15m, cách vị trí số 2 là 4,2m.

Số 04 là điểm đầu vết cày xước đứt đoạn trên mặt đường; kéo dài đến vị trí xe mô tô 49G1-132.67 nằm đổ trên mặt đường. Số 04 cách mép đường chuẩn là 4,8m, cách vị trí số 2 là 4,2m.

Số 05 là vị trí xe mô tô biển số 49G1-132.67 nằm đổ nghiêng sang bên phải trên mặt đường, đầu xe hướng về phía Đà Lạt, trục bánh trước và trục bánh sau cách mép đường chuẩn lần lượt là 6,5m và 5,95m.

Số 06 là vị trí xe mô tô biển số 29-618.K8 nằm đổ nghiêng sang bên trái trên mặt đường, đầu xe quay về mép đường phải, trục bánh trước và trục bánh sau cách mép đường chuẩn lần lượt là 2,3m và 3,25m.

Số 07 là vết máu nạn nhân để lại trên mặt đường, kích thước 30cm x 10cm. Tâm vết máu cách mép đường chuẩn là 3,4m.

Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 282/KLPY, ngày 28/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng thì nguyên nhân ông Trần Văn L chết do đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Theo Kết luận giám định số 1429/GĐ-PC54, ngày 12/10/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì Giấy phép lái xe của Phạm Văn Ch là giấy phép do Bộ giao thông vận tải cấp; không đủ cơ sở kết luận tốc độ của các xe mô tô tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

Như vậy, lỗi của vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Ch điều khiển xe mô tô đi vào giao lộ không giảm tốc độ; không giữ khoảng cách an toàn, vi phạm khoản 3 Điều 5 và Điều 11 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT, ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải; vi phạm khoản 23 điều 8 Luật giao thông đường bộ. Phía ông Trần Văn L cũng có một phần lỗi, đó là điều khiển xe mô tô chuyển hướng không sử dụng đèn tín hiệu, không chú ý quan sát; vi phạm khoản 1 khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS, ngày 23 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Phạm Văn Ch về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo Phạm Văn Ch từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Bị cáo Phạm Văn Ch khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, bị cáo thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 17/8/2017 bị cáo Ch điều khiển xe mô tô biển số 49G1-132-67 lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt. Khi đến giao lộ giữa đường Nguyễn Văn Cừ và Quốc lộ 20, thuộc địa phận phường L, thành phố B, do bị cáo không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên đã tông vào xe mô tô biển số 29-618-K8 do ông Trần Văn L chạy qua đường, hậu quả làm ông L tử vong. Đối chiếu lời khai bị cáo, lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 3 Điều 5, Điều 11 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT, ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, phạm vào tội “Vi phạm quy

định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự 1999.

[2] Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến tính mạng, của người cùng tham gia giao thông khác mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, vì vậy cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng thấy rằng, bị cáo phạm tội lần đầu, thật thà khai báo; sau tai nạn đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện người bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa trong vụ tai nạn này thì người bị hại là ông Trần Văn L cũng có một phần lỗi, đó là cho xe mô tô chuyển hướng qua đường giao nhau không chú ý quan sát, không sử dụng đèn tín hiệu. Do đó cần áp dụng các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Xét thấy bị cáo có công việc làm và nơi cư trú ổn định nên không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục là phù hợp.

[3] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ sau đó trả lại 02 xe mô tô liên quan đến tai nạn cho chủ sở hữu nên không đề cập đến. Riêng Giấy phép lái xe mô tô của bị cáo hiện đang tạm giữ thì trả lại cho bị cáo Ch là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Ch đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000đ; đại diện bị hại là chị Trần Thị Mỹ H không yêu cầu gì nên không đề cập đến.

[5] Trong quá trình khởi tố điều tra, kiểm sát hoạt động điều tra và truy tố bị cáo ra trước tòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã nghiêm túc thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng, đảm bảo việc giải quyết vụ án đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Ch phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Áp dụng khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn Ch 15 (Mười lăm)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 (Ba mươi)** tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Văn Ch cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên Phạm Văn Ch.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng